TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2025/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 16 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2025/TLST-DS, ngày 10 tháng 3 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Ngô Gia H, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Khu phố 9, phường K, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Ngọc L, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Mỹ B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Gia H yêu cầu bà Lê Thị Ngọc L phải trả cho ông Ngô Gia H số tiền còn nợ là 114.000.000 đồng (*Một trăm mười bốn triệu đồng*). Ông Ngô Gia H không yêu cầu bà Lê Thị Ngọc L phải trả lãi suất kể từ thời điểm bà Lê Thị Ngọc L chậm trả nợ cho đến nay.

Bà Lê Thị Ngọc L xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho ông Ngô Gia H số tiền nợ vay là: 114.000.000 đồng (*Một trăm mười bốn triệu đồng*).

Về án phí: Bà Lê Thị Ngọc L đồng ý chịu **2.850.000 đồng** *(Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Ngô Gia H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Ngô Gia H số tiền là **2.850.000 đồng** *(Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 11167, ngày 10 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP.PRTC;
- THADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hồng